

Bản án số: 62 /2019/HS-ST
Ngày 27 - 9 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Tân Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Công Ó

Bà Đinh Thị Lưu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Khánh Hòa - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo: Nguyễn Thị Th, sinh ngày 01 tháng 12 năm 1990 tại Thanh Thủy – Phú Thọ; nơi cư trú: K 4, thị trấn PY, huyện P, tỉnh S; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Khắc C; con bà: Kiều Thị L; có chồng là Điều Hải H, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án; tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị tạm giữ 3 ngày, từ ngày 10/7/2019 đến ngày 13/7/2019 được tại ngoại; “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 15 ngày 10/7/2019, Nguyễn Thị Th đang ở quầy hàng tạp hóa của gia đình tại khối 2, thị trấn Phù Yên thì có các anh Lò Văn Hảo và Vì Văn Nhân đến hỏi chơi lô, đề. Bị cáo Th đã ghi cho anh Hảo 4.600.000đồng tiền lô, gồm các số 89, 46, 86 và số 71 (mỗi số 50 điểm, mỗi điểm 23.000đồng). Ghi cho anh Nhân 690.000đồng tiền lô số 75 (30 điểm) và 20.000đ tiền đề số 12 và 21(mỗi số 10.000đồng). Nhân đã trả cho bị cáo Th số tiền 710.000đồng. Tổng số tiền lô, đề bị cáo Th đã ghi cho anh Hảo và anh Nhân là 5.310.000đồng. Ngoài ra, bị cáo Th còn khai nhận trước khi ghi lô, đề cho Hảo và Nhân, bị cáo còn ghi lô, đề cho một số người lạ mặt được tổng số tiền 401.000đồng. Khi ghi các số lô,

đề Hảo và Nhân, bị cáo đều ghi vào những mảnh giấy nhỏ (cáp đề) rồi giao cho người chơi. Trong lúc Th, Hảo và Nhân đang giao nhận tiền thì bị tổ tác Công an huyện Phù Yên phát hiện bắt quả tang.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang xác định (Bút lục số 134- 138): Tổng số tiền bị cáo dùng đánh bạc là 5.711.000đồng. Ngày 12/7/2019, cơ quan điều tra đã quyết định trưng cầu giám định đối với số tiền thu giữ khi bắt người phạm tội quả tang. Tại kết luận giám định số 1311 ngày 25/7/2019 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: Toàn bộ số tiền Công an huyện Phù Yên gửi giám định đều là tiền thật. (bút lục 57- 60). Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Cơ quan điều tra nêu trên.

Với những tình tiết như trên, tại Cáo trạng số: 63/CT-VKS-PY ngày 04/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Th về tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Th đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Kết thúc việc xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Th đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 32, khoản 1 Điều 35, Điều 54 của Bộ luật hình sự. Xử phạt tiền Nguyễn Thị Th từ 15.000.000đ đến 20.000.000đ. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng, đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a,b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 06 bảng đề, 02 cáp đề; 01 bút bi mực màu xanh, nhãn hiệu AIHAO. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 5.711.000đ (năm triệu bảy trăm mười một nghìn đồng).

Trong phần đối đáp, bị cáo Nguyễn Thị Th nhất trí với quyết định truy tố cũng như luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên.

Kết thúc tranh luận, bị cáo trình bày lời nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Th khai nhận hành vi ghi lô, đề cho Lò Văn Hảo và Vi Văn Nhân và một số người khác với tổng số tiền là 5.711.000đ, mục đích được thua bằng tiền mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự thì: *“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”*. Như vậy, hành vi ghi lô, đề với mục đích được thua bằng tiền của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc đánh bạc trái phép bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì lợi nhuận, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, cố ý phạm tội.

Bị cáo Nguyễn Thị Th có nhân thân tốt, làm nghề lao động tự do, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Từ việc đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt trên, Hội đồng xét xử thấy việc áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo là đủ để giáo dục riêng, phòng ngừa chung. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hoàn cảnh, điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn, bản thân không có việc làm, đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Hội đồng xét xử cần căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 54 của bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo ở mức dưới khung hình phạt.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, do hình phạt tiền đã được áp dụng là hình phạt chính, căn cứ điểm e khoản 2 Điều 32 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Đối với 06 bảng đề, 02 cặp đề, 01 bút bi mực màu xanh, nhãn hiệu AIHAO là công cụ, phương tiện

dùng vào việc phạm tội, vật không có giá trị. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử cần tịch thu và tiêu hủy. Đối với số tiền 5.711.000đ do bị cáo phạm tội mà có. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b khoản 1, điểm e khoản 2 Điều 32, Điều 35 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Th phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt tiền Nguyễn Thị Th 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng). Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 06 bảng đề, 02 cặp đề (đựng trong phong bì đã niêm phong); 01 bút bi mực màu xanh, nhãn hiệu AIHAO.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 5.711.000đ (năm triệu bảy trăm mười một nghìn đồng).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Th phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/9/2019).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại (nếu có);
- VKSND huyện Phù Yên;
- Người bào chữa (nếu có);
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra- CA huyện ;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại TG (nhà tạm giữ);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Người có QL,NVLQ (nếu có);
- Chi cục THADS huyện (án có hiệu lực);
- Lưu: HS.

} Giao

} Gửi

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Tân Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

